TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hiến Cương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phượng

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Pha - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 70/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành L, sinh năm 2005, tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; Đăng ký thường trú và cư trú tại: Ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; con ông: Nguyễn Phương G và bà: Huỳnh Thị Ngọc T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không có; tạm giữ ngày: 25/9/2024; tạm giam từ ngày 01/10/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L; bị cáo L có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thành L là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 25/9/2024, bị cáo L đi đến khu vực bến đò Cao Lãnh ở thành phố C, gặp một người thanh niên không biết họ tên và địa chỉ mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng rồi cất giữ trong người để sử dụng. Bị cáo L đi qua đò Cao Lãnh đến quán C2 thuộc ấp T, xã T, huyện L để uống nước. Đến 10 giờ 45 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ kết hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm

về hình sự, kinh tế, ma túy và môi trường Công an huyện L tiến hành kiểm tra tại quán C2, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thành L đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người của bị cáo L gồm: 01 ống thủy tinh có một đầu uốn cong thổi phồng hình phễu, 01 bật lửa bị hỏng, đã qua sử dụng; 02 ống hút nhựa, màu xanh bên trong thắt lưng quần jean và 01 bịch nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, kẹp kín, bên trong chứa những hạt tinh thể rắn trong túi quần jean phía sau bên phải của bị cáo L đang mặc, được niêm phong vào bao thư ký hiệu A.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 25/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đối với bị cáo Nguyễn Thành L, kết quả thể hiện bị cáo Nguyễn Thành L dương tính với Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 1334/KL-KTHS ngày 28/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp, được niêm phong trong bao thư ghi kí hiệu A gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,440 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong vào bao "Niêm phong số 1372, ngày 25/9/2024".

Tại Cáo trạng số: 55/CT-VKSLVo ngày 03/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi của bị cáo; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

- Do bị cáo Nguyễn Thành L không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện, không mang tính vụ lợi, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong vào bao "Niêm phong số 1372, ngày 25/9/2024" và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thành L thống nhất Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản khám xét cùng ngày 25/9/2024; bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định đối với chất ma túy, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L và Điều tra viên trong quá trình điều tra; của Viện kiểm sát huyện L và Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ khả năng nhận thức được việc mua ma túy về tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Theo Kết luận giám định số 1334/KL-KTHS ngày 28/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, ma tuý bị cáo tàng trữ để sử dụng là loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,4440 gam. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo L đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điều khoản này quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, để răn đe giáo dục bị cáo thành công dân tốt sống có ích cho xã hội nói riêng và phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, thỏa

mãn cơn nghiện, không mang tính vụ lợi, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong vào bao "Niêm phong số 1372, ngày 25/9/2024" và 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

(Vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2025).

3. Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CQ CSĐT CA huyện L;
- CC THADS huyện L;
- Bị cáo L;
- Lưu: HSVA, VPTA (P1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hiến Cương